|  |  |
| --- | --- |
| UBND HUYỆN ĐẮK SONG  **TRƯỜNG TIỂU HỌC NGUYỄN BỈNH KHIÊM** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 06 /KH-NBK | *Nam Bình, ngày 22 tháng 11 năm 2022* |

**KẾ HOẠCH**

**Phát triển, sửa chữa và bảo quản cơ sở vật chất, thiết bị và công nghệ**

**năm học 2021-2022**

Căn cứ Thông tư 32/TT-BGDĐT, ngày 26/12/2018 của Bộ Giao dục và Đào tạo về việc Ban hành Chương trình giáo dục phổ thông 2018;

Căn cứ Thông tư số 28/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ trường tiểu học;

Căn cứ Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ Quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Thông tư số 55/2011/TT-BGDĐT ngày 22/11/2011 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Ban hành Điều lệ Ban đại diện cha mẹ học sinh (Ban ĐDCMHS);

Căn cứ Thông tư số 16/2018/TT-BGD ĐT ngày 3/8/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định về tài trợ cho các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân;

Căn cứ Thông tư số 05/2019/TT-BGDĐT ngày 05/04/2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Ban hành Danh mục thiết bị dạy học tối thiểu lớp 1;

Căn cứ Thông tư số 43/2020/TT-BGDĐT ngày 03/11/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Ban hành Danh mục thiết bị dạy học tối thiểu lớp 2;

Căn cứ Thông tư số 13/2020/TT- BGDĐT ngày 26/05/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Ban hành Quy định tiêu chuẩn cơ sở vật chất các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học;

Căn cứ Công văn số 4470/BGDĐT-CSVC ngày 28/9/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc thực hiện nhiệm vụ về cơ sở vật chất và thiết bị dạy học trong các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông;

Căn cứ điều kiện thực tế của nhà trường và địa phương; Thực hiện Kế hoạch số 61/KH-NBK ngày 21 tháng 09 năm 2023 của trường tiểu học Nguyễn Bỉnh Khiêm về Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2022-2023, trường Tiểu học Nguyễn Bỉnh Khiêm xây dựng Kế hoạch phát triển sửa chữa, bảo quản cơ sở vật chất, thiết bị và công nghệ năm học 2022-2023 như sau:

**II. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH CỦA NHÀ TRƯỜNG**

Trường Tiểu học Nguyễn Bỉnh Khiêm được thành lập theo quyết định …../QĐ-UBND ngày …/02/2022 của UBND huyện Đắk Song, đóng trên địa bàn xã Nam Bình, huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông.

Trường có 02 điểm:

- Điểm trường tại thôn 10 có diện tích 6621m2

- Điểm trường tại thôn 9 có diện tích 3065 m2

\* Trụ sở làm việc chính của nhà trường tại thôn 10, xã Nam Bình, huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông.

\*Về đội ngũ:

-Toàn trường có 41 cán bộ, giáo viên, nhân viên, trong đó có 03 CBQL, 35 giáo viên, 03 nhân viên. Đa số CBGV trẻ khỏe, nhiệt tình, trách nhiệm trong công tác. Các nhân viên, nhất là nhân viên thiết bi - thư viện chưa có, do giáo viên kiêm nhiệm và còn kiêm nhiệm nhiều công việc.

- Có 829 học sinh/25 lớp, đa số học sinh thuộc địa bàn thôn 6,8, 9,10,11, Điều kiện về trường lớp để phục vụ cho học tập của học sinh tương đối thuận lợi. Tuy nhiên, hầu hết học sinh là con em vùng kinh tế khó khăn, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, do đó, học sinh chưa nhận được nhiều từ sự chăm sóc, quan tâm của gia đình, còn phó mặc khá nhiều về cho nhà trường và giáo viên.

\*Về công tác tổ chức xây dựng và thực hiện kế hoạch phát triển CSVC, thiết bị và công nghệ:

Nhà trường luôn quan tâm thực hiện công tác phát triển CSVC, thiết bị và công nghệ. Hằng năm trên cơ sở kế hoạch giáo dục của nhà trường và điều kiện thực tế, nhà trường đều tổ chức thành lập Ban xây dựng kế hoạch, thực hiện xây dựng kế hoạch phát triển CSVC, thiết bị và công nghệ. CSVC, thiết bị và công nghệ được quan tâm mua sắm, bổ sung và kiểm kê, sửa chữa, bảo quản do đó đáp ứng tương đối tốt nhu cầu dạy học tại nhà trường. Việc khai thác sử dụng CSVC, thiết bị và công nghệ cũng được nhà trường đặc biệt quan tâm. Hiệu trưởng là người trực tiếp chỉ đạo bộ phận thiết bị-thư viện chủ trì việc tham mưu xây dựng kế hoạch khai thác sử dụng thiết bị và công nghệ, xây dựng quy chế khai thác, sử dụng, tổ chức sắp sếp, bảo quản phù hợp điều kiện. Tuy nhiên, do nguồn ngân sách hạn hẹp và điều kiện nhân dân còn nhiều khó khăn nên việc huy động nguồn lực cho công tác phát triển, sửa chữa, bảo dưỡng còn hạn chế.

\* Về Cơ sở vật chất:

Cụ thể hiện trạng CSVC của nhà trường và nhu cầu cần sửa chữa, bảo dưỡng như sau:

- Khối hành chính quản trị:

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Tên, đơn vị** | **Số lượng/số đo/diện tích** | **Năm xây dựng** | **Hiện trạng chất lượng** | **Nhu cầu sửa chữa** |
| 1 | *- Phòng Hiệu trưởng* | 25m2 |  | Đủ thiết bị làm việc, sử dụng tốt |  |
| 2 | *- Phòng Phó Hiệu trưởng* | 25m2 |  | Đủ thiết bị làm việc, sử dụng tốt |  |
| 3 | *- Phòng bảo vệ* | 12m2 |  | Đủ thiết bị làm việc, cửa bị han gỉ | Thay cửa |
| 4 | *- Văn phòng* | 50m2 |  | Đủ thiết bị làm việc, sử dụng tốt |  |
| 5 | - Khu để xe GV | 50m2 | 2015 | tốt |  |
| 6 | - Khu vệ sinh GV | 100 m2 | 2010 | Cửa bị mối mọt | Vệ sinh, sơn chống mối |

- Khối công trình phục vụ học tập

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Tên, đơn vị** | **Số lượng/số đo/diện tích** | **Năm xây dựng** | **Hiện trạng chất lượng** | **Nhu cầu sửa chữa** |
| **I** | **Phòng học, phòng chức năng** |  |  |  |  |
| 1 | *Khối phòng học tập* | 23 |  |  |  |
| 2 | *-Phòng học cấp 4 (D1)* | 5/400m2 | 2002 | Xuống cấp, nứt, dột | Thay tôn chống dột |
| 5 | -Phòng trên cấp 4 (D2) | 4/280m2 | 2012 | tốt | Kính cửa bị vỡ |
| 6 | -Phòng trên cấp 14 (D3) | 8/480m2 | 2018 | tốt |  |
|  | -Phòng trên cấp 14 (D4) | 6/420m2 | 2020 | tốt |  |
| **II** | **Khối phòng hỗ trợ học tập** |  |  |  |  |
| 1 | *- Thư viện, thiết bị* | 120m2 | 2005 | Xuống cấp, bong sơn | Sơn lại khung nhà và cửa |
| 2 | *-Phòng Đội TN* | 50m2 | 2005 | Xuống cấp, bong sơn |  |
| 3 | - Khối phụ trợ |  |  |  |  |
| 3.1 | *- Phòng y tế* | 16m2 | 2015 |  |  |
| 3.2 | -Nhà kho | 01/15m2 | 2005 | mái thủng | Thay tôn mái |
| 3.3 | -Khu để xe học sinh | 50m2 | 2015 | Nền bong, tôn hỏng | Sửa 20m2 nền bong tróc |
| 3.4 | - Khu vệ sinh học sinh | 105m2 | 2010 | Tường bong tróc do chất lượng xây dựng không tốt | Trát vữa lại toàn bộ tường |
| 3.5 | Cổng | 02 | 2008 | Hư hỏng xuống cấp |  |
| 3.6 | -Hàng rào | 400m | 2012 | Một số vị trí bị bong tróc, hổng móng (chân móng bị hở | Gia cố bằng chèn đá, vữa |
| 2.4 | Khu sân chơi, thể dục thể thao |  |  |  |  |
|  | - Sân chơi | 2000m2 | m2 | Bị tróc vữa |  |
|  | -Khu Bể bơi | 300m2 | 2020 | tốt |  |
| 2.5 | Khối phục vụ sinh hoạt |  |  | 0 |  |
|  |  |  |  |  |  |
| 2.6 | Hạ tầng kỹ thuật: Hệ thống cấp nước sạch; cấp điện; chữa cháy |  |  |  |  |
|  | - Hệ thống cấp nước sạch | 01 | 2014 | Bình thường |  |
|  | -Hệ thống cấp điện | 02 | 2014 | Một số bóng điện, ổ cắm ở phòng học, nhà vệ sinh bị hư | Thay bóng 20 bóng điện, 05 ổ cắm |
|  | - Hệ thống phòng cháy, chữa cháy | 02 | 2019/- 2020 | Bình thường |  |
|  | - Hạ tầng công nghệ thông tin | 02 |  | Băng thông đường truyền nhỏ so với nhu cầu | Năng cấp dung lượng đường truyền |
|  | - Thùng đựng rác | 10 | 2018 | 02 thùng mất nắp | Đổi, thay thế 2 thùng dựng rác |
|  | Khuôn viên, cây trồng |  | 2008-2017  2020 | Một số cây viền bị chết, cây bóng mát và hoa rậm rạ, mọt cành, cằn cỗi | Điều chỉnh cây trồng viền, cắt tỉa tạo tán, chăm sóc cây trong bồn hoa, cây bóng mát |
|  | -Tường rào | 300m | 2012 |  |  |

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Tên thiết bị** | **Đơn vị tính** | **Số lượng hiện có** | **Năm mua sắm** | **Hiện trạng** | Nhu cầu sửa chữa |
|  |
| **I** | **Thiết bị dùng chung** |  |  |  |  |  |
| 1.1 | Máy tính | cái | 19 | 2015-2017 | 08 máy hỏng | Sửa chữa08 máy |
| 1.2 | Máy chiếu | cái | 02 | 2014 | Hỏng 02 | Sửa chữa 2 máy |
| 1.3 | **Ti vi** | Cái | 09 | 2020, 2021 | tốt |  |
| **II** | **Thiết bị dạy học lớp** |  |  |  |  |  |
| 2.1 | ***Thiết bị dạy học lớp 1*** | Bộ/lớp | 02 | 2020 | Tốt |  |
| 2.2 | Thiết bị dạy học lớp 2 | Bộ/lớp | 02 | 2021- 2022 | Tốt |  |
| 2.3 | Thiết bị dạy học lớp 3 | Bộ/lớp | 02 | 2015- 2022 | Một số thiết bị, tranh ảnh nhàu, hỏng bộ phận | Sửa chữa thiết bị hư, thanh lý thiết bị, đồ dùng không thể sử dụng. |
| 2.4 | Thiết bị dạy học lớp 4 | Bộ/lớp | 04 | 2015- 2022 |
| 2.5 | Thiết bị dạy học lớp 5 | Bộ/lớp | 02 | 2015- 2022 |
| **III** | **Thư viện** |  |  |  |  |  |
| 3.1 | Sách giáo khoa | Bộ/khối lớp | 100 | Từ 2005-2020 | Nhiều bộ nhàu nát | Tổ chức bao bọc, thanh lý sách, tài liệu nhàu nát |
| 3.2 | ***Sách thư viện*** | Cuốn | 5000 | Từ 2005-2020 | Nhiều bộ nhàu nát |  |
| 3.3 | ***Sách thư viện*** | Cuốn | 375 | 2020 - 2023 | Nhiều bộ nhàu nát |  |
| **IV** | **Thiết bị phòng học** |  |  |  |  |  |
|  | **- Bàn ghế HS (bàn liền ghế)** | Cái | 200 | 1998-2005 | Không đảm bảo tiêu chuẩn, nhiều bộ bị gãy, lung lay | Sửa chữa để sử dụng khi chưa được đầu tư |
|  | **- Bàn ghế HS (ghế rời)** | Cái | 108 | 2018 | Tốt |  |
|  | **- Bàn ghế HS (ghế rời)** | Cái | 30 | 2022 | Tốt |  |
|  | **- Bàn ghế HS (ghế rời)** | Cái | 92 | 2015 | 08 bộ bị bong mặt ghế | **08 bộ** |
|  | **-Bàn ghế giáo viên** | Cái | 26 | 2015 | Tốt |  |
|  | **-Bảng lớp** | Cái | 22 | 2017 | Tốt |  |

- Nguồn lực tài chính:

+ Là đơn vị tự chủ cấp 3, trường được cấp ngân sách chi thường xuyên theo phân bổ của UBND huyện, đảm bảo cơ bản, tối thiểu các hoạt động thường xuyên của nhà trường.

Ngoài nguồn ngân sách cấp, hàng năm nhà trường cũng nhận được sự tài trợ của cha mẹ học sinh cho việc tổ chức các hoạt động giáo dục và xây dựng các hạng mục CSVC phục vụ công tác giáo dục.

\* Hệ thống công nghệ thông tin, quản trị CSVC; hệ thống điện nước: Có hệ thống internet, phòng tin học với 17 máy; ban hành được quy định về sửa dụng, bảo quản CSVC, phần mềm quản lý CSVC, hệ thống hồ sơ quản lý CSVC; Hệ thống điện, nước đảm bảo phục vụ nhu cầu.

\* Mối quan hệ giữa nhà trường và địa phương:

Trường tiểu học Nguyễn Bỉnh Khiêm nhận được sự quan tâm sát sao của Đảng uỷ, Hội đồng nhân dân và Uỷ ban nhân dân địa phương. Chế độ thông tin, báo cáo luôn được nhà trường thực hiện đầy đủ trong hội nghị giao ban hàng tháng.

**1.Điểm mạnh:**

- Trường có đủ mỗi lớp 1 phòng học, các khối công trình phục vụ dạy học và công trình phụ trợ đảm bảo tổ chức dạy học 2 buổi/ngày- thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018. Thiết bị và công nghệ đáp ứng tương đối nhu cầu khai thác dạy học theo định hướng phát triển năng lực phẩm chất người học.

- Công tác quản lý, sử dụng cơ sở vật chất của nhà trường được thực hiện nghiêm túc theo quy định. Nhà trường quan tâm thực hiện công tác phát triển CSVC, thiết bị và công nghệ. Tổ chức thành lập Ban xây dựng kế hoạch, thực hiện xây dựng kế hoạch phát triển CSVC, thiết bị và công nghệ hằng năm. CSVC, thiết bị và công nghệ được quan tâm mua sắm, bổ sung và kiểm kê, sửa chữa, bảo quản do đó đáp ứng tương đối tốt nhu cầu dạy học tại nhà trường. Việc khai thác sử dụng CSVC, thiết bị và công nghệ cũng được nhà trường đặc biệt quan tâm; Hiệu trưởng trực tiếp chỉ đạo bộ phận thiết bị-thư viện chủ trì việc tham mưu xây dựng kế hoạch khai thác sử dụng thiết bị và công nghệ, xây dựng quy chế khai thác, sử dụng, tổ chức sắp sếp, bảo quản phù hợp điều kiện. Cơ sở vật chất, thiết bị - công nghệ của nhà trường được theo dõi đầy đủ thông qua hệ thống hồ sơ quản lý và được kiểm kê định kỳ hàng năm theo quy định;

- Có hệ thống phần mềm quản lý CSVC-thiết bị&CN.

- Có hệ thống văn bản hướng dẫn công tác quản lý, sử dụng, tu sửa, bảo quản CSVC.

1. **Điểm yếu**

- Một số phòng học, công trình phục vụ học tập và phụ trợ xây dựng đã lâu nên xuống cấp cần được sửa chữa. Sân chơi, bãi tập của học sinh chưa được bê tông hóa, còn bụi về mùa khô, ẩm ướt khi trời mưa.

- Một số thiết bị dạy học của khối lớp 3-5 bị hư hỏng; một số sách giáo khoa, tài liệu thư viện bị nhàu nát. Nhiều bàn ghế học sinh sử dụng lâu năm hư hỏng một số bộ phận. Thiết bị khu vui chơi đã có hiện xuống cấp, han gỉ thiếu an toàn.

-Tường rào bong tróc, nấm mốc ; kè tường nhiều chỗ bị sụt lở gây mất thẩm mĩ, mất an toàn. Khu vực đường vào trường nhỏ hẹp gây mất an toàn giao thông trong giờ học sinh đến trường và giờ tan trường, hơn thế, nhiều hộ dân sống gần trường tập kết rác gây mất vệ sinh.

- Cây bóng mát không đồng bộ, nhiều cây rễ nổi làm hỏng bồn cây, gạch lát đường trong vườn trường. Còn một số cây phượng, bằng lăng rụng lá về mùa khô nên chưa đảm bảo về độ che phủ trong mùa rụng lá. Một số bồn hoa cây cảnh chưa đảm bảo về thẩm mĩ (chưa có cây viền/cây viền chỗ có chỗ không,…); một số khu vực cây trồng theo mục đích che kín, chưa tính toán đến yếu tố kỹ thuật, thẩm mĩ (quá nhiều cây trồng một chỗ, khoảng cách quá xa hoặc quá gần, ….).

- Nguồn chi thường xuyên chỉ đủ để thực hiện các hạng mục về các chế độ liên quan đến giáo viên, học sinh và một số nội dung tu sửa nhỏ, do đó không thể đáp ứng được nhu cầu chỉnh trang, tu sửa khuôn viên hàng năm. Mặt khác việc huy động từ nguồn tài trợ của cộng đồng trong 3 năm gần đây gặp rất nhiều khó khăn do ảnh hưởng của đại dịch Covid-19.

-Một số phụ huynh có hoàn cảnh khó khăn, chưa chủ động phối hợp với nhà trường trong việc đảm bảo các điều kiện và tổ chức các hoạt động giáo dục học sinh.

**3. Cơ hội**: Nhà trường được cấp uỷ Đảng, chính quyền địa phương và Phòng Giáo dục & Đào tạo quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo, sự chăm lo của PHHS cho con em; Việc thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 tạo cơ hội cho việc đầu tư có trọng tâm cho xây dựng cơ sở vật chất và tăng cường thiết bị trường học. Tác động của cuộc cách mạng công nghiệp 4.0 tạo cơ hội cho việc tăng cường ứng dụng các phần mềm, các ứng dụng mạng xã hội để tham gia dạy học, tìm kiếm thông tin trên internet, nâng cao kỹ năng cho cán bộ, giáo viên, học sinh.

**4. Thách thức:** Trong điều kiện dịch bệnh diễn biến phức tạp, việc thực hiện dạy học trực tuyến được thực hiện thay thế cho dạy học trực tiếp nên việc đáp ứng về đường truyền internet còn hạn chế, các thiết bị dạy học hiện đại chưa đáp ứng đầy đủ dẫn đến việc khai thác quá mức một số ít thiết bị dẫn đến nguy giảm chất lượng của thiết bị. **Kinh phí cho việc tổ chức các điều kiện dạy học và các hoạt động giáo dục còn hạn hẹp. Cơ chế xã hội hóa giáo dục chưa thực sự tạo điều kiện cho các cơ sở giáo dục trong việc huy động các nguồn lực từ cộng đồng. Bên cạnh đó, v**ới yêu cầu ngày càng cao về chất lượng các hoạt động giáo dục của cha mẹ học sinh và xã hội trong thời kỳ hội nhập, nhưng việc đầu tư xây dựng trường lớp còn thiếu đồng bộ.

**3.** **Định hướng trong việc tu sửa, bảo quản CSVC, TB-CN nhà trường**

- Thực hiện công tác kiểm kê, đánh giá thực trạng thiết bị theo định kỳ;

- Tập trung sửa chữa, bảo quản trang thiết bị, CSVC nhà trường đáp ứng yêu cầu dạy học theo chương trình GDPT 2018.

- Sử dụng ít nhất 20% nguồn ngân sách hoạt động cấp trên cấp và huy động các nguồn lực XHHGD để phục vụ công tác sửa chữa, bảo quản CSVC và trang thiết bị dạy học.

- Phát huy hiệu quả việc khai thác, sử dụng các phương tiện CNTT, TBDH và CSVC của nhà trường.

**II.Mục tiêu**

**1. Mục tiêu chung**

- Sửa chữa cơ sở vật chất, thiết bị và công nghệ kịp thời để đáp ứng hoạt động dạy học 2 buổi/ngày, dạy học phát huy năng lực, phẩm chất người học góp phần nâng cao chất lượng giáo dục.

-Tăng cường sự quản lý nhằm đảm bảo sử dụng có hiệu quả tài sản hiện có, tránh thất thoát, lãng phí tài sản của nhà trường.

- Đảm bảo an toàn trong nhà trường góp phần xây dựng trường học xanh- sạch- đẹp-an toàn.

-Việc sửa chữa trên tinh thần tiết kiệm, đúng mục đích, phải được công khai trong Hội đồng sư phạm, giám sát của Ban thanh tra nhân dân và thực hiện đầy đủ thủ tục theo quy định tài chính.

**2.Mục tiêu cụ thể:**

- Đảm bảo mức độ an toàn, thẩm mĩ của 100% phòng học, Xây 06 phòng học kiên cố, các công trình phục vụ dạy học và công trình phụ trợ phục vụ dạy học 2 buổi/ngày.

- Đảm bảo điều kiện làm việc của bộ phận quản trị hành chính.

- Hệ thống thiết bị phòng học: bàn ghế, bảng, tủ, quạt, điện thắp sáng được tu sửa kịp thời, phù hợp đảm bảo phục vụ hoạt động dạy học 2 buổi/ngày;

- Băng thông đường truyền internet được nâng cấp đảm bảo phục vụ dạy học trực tuyến và khai thác thông tin, dữ liệu trên internet tại nhà trường.

- Khuôn viên cây xanh được chỉnh trang đảm bảo thẩm mỹ và an toàn

# III. Nội dung

- Thống kê cụ thể về số lượng, diện tích,.....CSVC bị xuống cấp, hư hỏng cần sửa chữa.

- Thực hiện sửa chữa các công trình, CSVC, thiết bị và công nghệ bị hư hỏng, xuống cấp (phòng học, khối phục vụ học tập, khối phụ trợ, thiết bị đồ dùng dạy học;

- Tổ chức bảo quản CSVC, thiết bị&CN đảm bảo hiệu quả

Các nội dung cụ thể như sau:

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Nội dung sửa chữa, bảo quản** | **Dự kiến**  **Kinh phí** | **Nguồn chi** | **Thời gian thực hiện** |
| 1 | Thay gạch các phòng học; sơn tường 08 phòng học | 30.000.000 | Chi thường xuyên | Tháng 4/2023 |
| 2 | Thay các bóng đèn, ổ cắm điện, sửa quạt phòng học, nhà đa năng | 5.000.000 | Chi thường xuyên | Tháng 8/2022 và thời gian thực tế khi xảy ra hư hỏng |
| 3 | Nâng cấp băng thông đường truyền internet | 5.000.000 | Chi thường xuyên | Tháng 10/2022 |
| 4 | Sơn toàn bộ khung sắt, cửa thư viện; thay, sơn cửa nhà bảo vệ | 10.000.000 | Tài trợ | Tháng 1/2023 |
| 5 | Chống thấm 03 phòng học |  | Chi thường xuyên | Tháng 11/2022 |
| 6 | Sửa mái tôn nhà vệ sinh cổng trường chơi điểm lẻ | 12.000.000 | Tài trợ | Tháng 11 |
| 7 | Sửa bàn ghế học sinh | 5.000.000 | Ngân sách chi thường xuyên | Tháng 8/2022 |
| 8 | Bao bọc sách, tài liệu cũ; thanh lý tài liệu nhàu nát | 1.000.000 | Tài trợ | Tháng 10/2022-5/2023 |
| 9 | Sửa máy tính, máy chiếu và thiết bị hư hỏng | 5.000.000 | Chi thường xuyên | Tháng 8/2023 và thời gian thực tế khi bị hư hỏng |
| 10 | Đổ sửa 250m2, nhà vệ sinh | 90.000.000 | Tài trợ | Tháng 4/2023 |
| 11 | Điều chỉnh cây trồng trong khuôn viên, chăm sóc hệ thống bồn hoa, cây cảnh | 10.000.000 | Tài trợ | Điều chỉnh bổ sung trong tháng 9/2021 và cắt tỉa, chăm sóc định kỳ hàng tháng |
| 12 | Sửa nhà Vệ sinh, | 3000.000 | Tài trợ | Tháng 9 |
| 13 | Thanh lý một số tranh ảnh, đồ dùng dạy học bị hỏng không khắc phục được |  |  | Tháng 12/2022 |
| 14 | Đổ đất, san mặt bằng và đặt cống | 30000.000 | Tài trợ | Tháng 9/2022 |
| 15 | Bảo dưỡng CSVC | 5.000.000 | Chi thường xuyên | Tất cả các tháng trong năm học |

# 

# IV. Tổ chức thực hiện

# 1. Đối với nhà trường

- Thành lập Ban xây dựng Kế hoạch phát triển CSVC trong đó có kế hoạch sửa chữa và bảo quản CSVC, thiết bị và công nghệ. Tổ chức kiểm kê, đánh giá thực trạng CSVC, thiết bị và công nghệ theo định kỳ làm cơ sở xây dựng kế hoạch tu sử, bảo quản. Tổ chức dự trù, tu sửa thiết bị hư hỏng, xuống cấp; xây dựng quy chế sử dụng, tổ chức sắp xếp khoa học, gọn gàng, tiện dụng thiết bị và công nghệ,....

- Lập thủ tục thanh lý CSVC, thiết bị không còn sử dụng được;

- Huy động các nguồn lực để tu sửa, bảo quản CSVC, thiết vị và công nghệ.

**2. Đối với tổ chuyên môn**

Tổ chức cho GV trong tổ phối hợp với nhân viên phụ trách thiết bị thống kê hiện trạng thiết bị, đồ dùng, kịp thời tham mưu nhà trường về CSVC trong lớp học, thiết bị đồ dùng theo khối lớp để kịp thời tu sử, có chế độ bảo quản phù hợp.

**3. Đối với giáo viên** Sử dụng thường xuyên, hiệu quả thiết bị & công nghệ, sử dụng đúngkỹ thuật, mượn trả đúng quy định.

# 4. Đối với tổ văn phòng

# - Tham mưu dự trù kinh phí tu sử, hoàn tất các thủ tục liên quan kinh phí tu sửa, thủ tục thanh lý tài sản,....

5. **Công tác kiểm tra, giám sát**

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát. Kịp thời nhắc nhở, chấn chỉnh các sai phạm về quản lý CSVC.

- Thực hiện kiểm kê định kì hàng năm, đề xuất tham mưu với Hiệu trưởng trong việc mua sắm, sửa chữa, xây dựng cơ sở vật chất, trang thiết bị nhà trường.

- Thực hiện quy chế trao quyền quản lý, sử dụng cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học cho các cá nhân chịu trách nhiệm ở các nhóm, lớp, phòng làm việc, tài sản công nói chung.

- Theo dõi, chỉ đạo việc nghiên cứu khai thác sử dụng, bảo quản các tài sản, trang thiết bị dạy học được giao cho các cá nhân quản lý trên sổ sách và sổ theo dõi sử dụng.

- Kiểm tra, đánh giá công tác quản lý, sử dụng cơ sở vật chất, trang thiết bị đồ dùng đồ chơi đã được giao. Phối hợp với các tổ chuyên môn để chỉ đạo thực hiện, đánh giá công tác sử dụng thiết bị dạy học, thực hành của giáo viên trong Tổ.

- Phối hợp với Ban Đại diện cha mẹ học sinh để tổ chức giám sát các nội dung tu sửa, bảo quản cơ sở vật chất, thiết bị và công nghệ của nhà trường.

**6. Chế độ báo cáo**

- Thực hiện công tác báo cáo định kỳ hàng tuần từ cá nhân đến tổ trưởng chuyên môn, từ tổ trưởng chuyên môn và trưởng các bộ phận đến Hiệu trưởng về hiện trạng khai thác và sử dụng, bảo quản cơ sở vật chất.

- Báo cáo sơ kết, tổng kết về công tác tu sửa, bảo quản cơ sở vật chất theo định kỳ cuối học kỳ I và cuối năm học.

**** Trên đây là Kế hoạch sửa chữa, bảo dưỡng cơ sở vật chất, thiết bị và công nghệ trong năm học 2022-2023 của trường Tiểu học Nguyễn Bỉnh Khiêm. Đề nghị các cá nhân, bộ phận liên quan nghiêm túc thực hiện. Trong quá trình thực hiện có vướng mắc đề nghị thông tin phản hồi kịp thời về Lãnh đạo nhà trường để được hướng dẫn hoặc điều chỉnh./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận :***   * Phòng Giáo dục và Đào tạo; * UBND xã Nam Bình; * Các tổ Chuyên môn, Văn phòng; * Lưu: VT. |  |

# 